**CHỦ ĐỀ 1: VĂN HOÁ, LỊCH SỬ TRUYỀN THỐNG**

**Tiết 12,13**

**BÀI 4: QUẢNG NINH TỪ NĂM 1975 ĐẾN NAY**

(Thời gian thực hiện: 03 tiết)

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức**

- Những nét chính của cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới (1979) của quân dân tỉnh Quảng Ninh.

- Các thành tựu tiêu biểu của Quảng Ninh trên các lĩnh vực: kinh tế, văn hoá xã hội, quốc phòng an ninh, đối ngoại… thời kì đổi mới, thời kì phát triển mới đẩy mạnh công nghiệp hoá – hiện đại hoá và hội nhập.

**2. Năng lực**

\* ***Năng lực chung:***

**-** Năng lực tự chủ và tự học: Biết chủ động, tích cực thực hiện nhiệm vụ nhằm hoàn thành nội dung bài học.

**-** Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trao đổi, hợp tác với bạn trong nhóm hoàn thành nội dung bài học.

***\* Năng lực chuyên biệt:***

- Năng lực tìm hiểu lịch sử: Khai thác thông tin, sử dụng tranh ảnh để trình bày thành tựu tiêu biểu của Quảng Ninh trên các lĩnh vực: kinh tế, văn hoá xã hội, quốc phòng an ninh, đối ngoại… thời kì đổi mới, thời kì phát triển mới đẩy mạnh công nghiệp hoá – hiện đại hoá và hội nhập.

- Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học: Vận dụng kiến thức, kĩ năng lịch sử để khái quát về: kinh tế, văn hoá xã hội, quốc phòng an ninh, đối ngoại… thời kì đổi mới, thời kì phát triển mới đẩy mạnh công nghiệp hoá – hiện đại hoá và hội nhập.

**3. Phẩm chất**

- Có tinh thần tự học, chăm chỉ, nhiệt tình tham gia các hoạt động của bài học.

- Có tinh thần trách nhiệm và trung thực trong hoạt động của nhóm.

- Giáo dục lòng yêu nước, thái độ trân trọng đối với những thành tựu tiêu biểu cha ông đã đạt được, có ý thức góp phần bảo vệ và xây dựng quê hương.

**4. Lồng ghép, tích hợp**

\* **Cập nhật, bổ sung hệ giá trị lịch sử, văn hoá, con người Quảng Ninh:**

- Trình bày khái quát về cuộc đấu tranh bảo vệ biên giới phía Bắc năm 1979 của nhân dân Quảng Ninh.

- Trình bày khái quát được các thành tựu tiêu biểu của Quảng Ninh trên các lĩnh vực: kinh tế, văn hóa xã hội, quốc phòng an ninh, đối ngoại…thời kì đổi mới, thời kì phát triển mới đẩy mạnh công nghiệp hóa- hiện đại hóa và hội nhập.

- Biết cách sưu tầm tư liệu và thực hiện được dự án học học tập về một trong các thành tựu tiêu biểu của Quảng Ninh trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc thời kì đổi mới hoặc thời kì phát triển mới đẩy mạnh công nghiệp hóa- hiện đại hóa và hội nhập.

**\* GD HSKT:**

- Biết được mốc thời gian diễn ra chiến tranh biên giới phía Bắc.

- Nhận xét được tinh thần chiến đấu của quân dân Quảng Ninh trong cuộc đấu tranh bảo vệ biên giới phía Bắc.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. **Thiết bị dạy học:** Máy chiếu, máy tính; Phiếu học tập; Giấy A1 hoặc bảng phụ để HS làm việc nhóm; KHBD;
2. Học liệu: Tài liệu GDĐP 9

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC.**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu (5’)**

**a. Mục tiêu:** HSxác định được vấn đề cần giải quyết liên quan đến bài học và tạo hứng thú trong học tập cho HS.

**b. Nội dung**: HS chơi trò chơi kết nối bài học

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

- GV yêu cầu HS quan sát hình ảnh và trả lời câu hỏi liên quan tới nội dung bài học.

*   

- GV đặt câu hỏi:

*Hình ảnh khắc họa một chiến sĩ Quân đội nhân dân Việt Nam trong cuộc chiến đấu bảo vệ Tổ quốc năm 1979 ở biên giới phía Bắc. Hình ảnh gợi cho em suy nghĩ gì? Hãy chia sẻ hiểu biết của em về các cuộc chiến đấu bảo vệ Tổ quốc từ năm 1975 đến nay?*

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- GV: chiếu hình ảnh

- HS quan sát thảo luận và trả lời câu hỏi.

**Bước 3: Báo cáo kết quả, thảo luận:**

- HS trả lời câu hỏi

**\* Dự kiến sản phẩm:**

**Hình ảnh gợi cho em suy nghĩ:** người chiến sĩ hiên ngang vác trên vai khẩu súng lớn, hướng về phía quân xâm lược, bên cạnh là cột mốc số 0 như một lời tuyên bố đanh thép sẵn sàng đáp trả bất cứ đội quân xâm lược nào xâm phạm núi sông, bờ cõi của dân tộc Việt Nam.

**- Những hiểu biết của em về các cuộc chiến đấu bảo vệ Tổ quốc từ năm 1975 đến nay:**có 3 cuộc chiến đấu bảo vệ Tổ quốc từ năm 1975 đó là: cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc ở vùng biên giới Tây Nam, cuộc chiến đấu bảo vệ Tổ quốc ở vùng biên giới phía Bắc, cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền quốc gia trên Biển Đông.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

- GV đánh giá kết quả hoạt động của HS, động viên học sinh.

- GV dẫn dắt HS vào bài học:

*Đại thắng mùa xuân năm 1975 tạo ra bước ngoặt lịch sử đưa nước ta bước vào kỷ nguyên mới: Độc lập dân tộc, thống nhất đất nước, tiến lên chủ nghĩa xã hội. Cùng với cả nước, nhân dân Quảng Ninh bước vào một giai đoạn lịch sử mới với nhiều thuận lợi nhưng cũng không ít gian nan… Một trong số những khó khăn mà đất nước ta phải đối mặt đó là cuộc chiến tranh biên giới phía Bắc năm 1979. Vậy nhân dân Quảng Ninh đã chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc như thế nào? Sau cuộc chiến tranh đó, nhân dân Quảng Ninh đã đạt được thành tựu gì trong thời kì đổi mới. Đó là những nội dung các em sẽ tìm hiểu trong bài học này.*

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới (115 phút)**

**\* Hoạt động 1: Tìm hiểu về nhân dân tỉnh Quảng Ninh đấu tranh bảo vệ biên giới phía Bắc năm 1979**

**a. Mục tiêu:** Nêu được những nét chính của cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới

(1979) của quân dân tỉnh Quảng Ninh.

**b. Nội dung:**HS tìm hiểu nội dung bài học

**c. Sản phẩm:**Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN – HỌC SINH** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Cho HS xem video về nguyên nhân của cuộc chiến tranh Biên giới**  [**https://www.youtube.com/watch?v=2SijOES38K0**](https://www.youtube.com/watch?v=2SijOES38K0)  **GV hỏi: Em có suy nghĩ gì về những âm mưu và hành động của Trung Quốc?**  **Bước 1 : GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành 3 nhóm lớn, mỗi nhóm thực hiện nội dung khác nhau.  - Mỗi cá nhân làm việc độc lập trong 5 phút suy nghĩ cho câu hỏi:  Dựa vào thông tin trong tài liệu, em hãy:  *Nhóm 1. Trước khi tiến hành xâm lược vùng đất Quảng Ninh, bọn phản động Trung Quốc sử dụng những thủ đoạn gì đối với người gốc Hoa sống ở Việt Nam? Theo em, thủ đoạn đó ảnh hưởng như thế nào đối với quan hệ hai nước?*  *Nhóm 2. Hãy đọc thông tin và quan sát các hình 4.1, 4.2, 4.3, cho biết nhân dân Quảng Ninh đã chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc như thế nào?*  *Hình 4.1. Đoàn văn công xung kích của thanh niên Quảng Ninh đang biểu diễn tại Pò Hèn*  *Hình 4.2. Thiếu nhi huyện Yên Hưng (nay là TX. Quảng Yên) vót chông gửi ra biên giới đánh giặc*    *Hình 4.3. Đài tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ Pò Hèn*  *Nhóm 3. Trình bày kết quả, nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới năm 1979 của quân dân tỉnh Quảng Ninh.*  **Bước 2 : Thực hiện nhiệm vụ**  - HS suy nghĩ cá nhân, viết câu trả lời vào ô của mình trên khăn trải bàn.  - Kết thúc thời gian làm việc cá nhân, các thành viên chia sẻ, thảo luận và thống nhất các câu trả lời và ghi vào ô chung của cả nhóm.  - Các nhóm thực hiện kĩ thuật chuyển hàng, chuyển sản phẩm của nhóm mình sang nhóm khác theo sơ đồ (1)-(2)-(3)-(1)  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3 : Báo cáo kết quả, thảo luận**  - Giáo viên gọi ngẫu nhiên đại diện 1 nhóm lên bảng trình bày phần thảo luận của nhóm mình; Mời HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  -HSKT: Nêu được mốc thời gian diễn ra chiến tranh biên giới phía Bắc nước ta. Nhận xét được tinh thần chiến đấu của nhân dân ta.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của học sinh và chốt kiến thức. | **1. Nhân dân tỉnh Quảng Ninh đấu tranh bảo vệ biên giới phía Bắc năm 1979**  *a) Âm mưu và hành động xâm lược biên giới của thế lực phản động Trung Quốc.*  - Đầu năm 1978, một số phần tử phản động thù địch dựng lên sự kiện “nạn kiều” dụ dỗ cưỡng ép người Hoa rời bỏ Việt Nam. Khi số người Hoa ở Việt Nam về Trung Quốc ngày một nhiều, tháng 8-1978, phía Trung Quốc đơn phương đóng cửa biên giới.  *b) Quân dân tỉnh Quảng Ninh đấu tranh bảo vệ biên giới năm 1979.*  - Từ 17-2 đến đầu 3-1979, cuộc chiến đấu ngoan cường của các lực lượng công an vũ trang (nay là bộ đội biên phòng), bộ đội địa phương, tự vệ Lâm trường Bình Liêu và dân quân du kích đã chống trả quyết liệt quân Trung Quốc tại một số điểm cao ở xã Đồng Văn, Hoành Mô huyện Bình Liêu, đã đẩy lùi hàng chục đợt tấn công của quân Trung Quốc, bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ Tổ quốc.  *c) Kết quả, nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử cuộc đấu tranh bảo vệ biên giới năm 1979 của quân dân tỉnh Quảng Ninh.*  \* Kết quả: Quân dân QN bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ Tổ quốc.  \* Nguyên nhân thắng lợi:  - Cuộc chiến đấu của quân và dân các dân tộc Quảng Ninh được dư luận trong nước và thế giới ủng hộ.  - Nhờ có sự lãnh đạo của Trung ương Đảng và Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh; sự đoàn kết, phối hợp chiến đấu của các lực lượng vũ trang với nhân dân các dân tộc ở Quảng Ninh.  \* Ý nghĩa lịch sử:  - Thắng lợi của quân dân tỉnh Quảng Ninh năm 1979 làm thất bại âm mưu xâm lược của quân Trung Quốc, góp phần cùng nhân dân các tỉnh biên giới phía Bắc bảo vệ vững chắc lãnh thổ Tổ quốc, đưa đất nước tiếp tục bước vào thời kì xây dựng chủ nghĩa xã hội. |

**Nhóm 1.**

|  |
| --- |
| **1. Nhân dân tỉnh Quảng Ninh đấu tranh bảo vệ biên giới phía Bắc năm 1979**  *a. Âm mưu và hành động xâm lược biên giới của thế lực phản động Trung Quốc*  - Dụ dỗ cưỡng ép người Hoa rời bỏ Việt Nam.  - Khi số người Hoa ở Việt Nam về Trung Quốc ngày một nhiều -> Trung Quốc đơn phương đóng cửa biên giới -> Mở cuộc tiến công dọc biên giới Việt Nam từ Móng Cái (Quảng Ninh) đến Phong Thổ (Lai Châu).  => Gây khó khăn không nhỏ cho nền kinh tế và ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự xã hội. |

**Nhóm 2.**

|  |
| --- |
| **1. Nhân dân tỉnh Quảng Ninh đấu tranh bảo vệ biên giới phía Bắc năm 1979**  *b. Quân dân tỉnh Quảng Ninh đấu tranh bảo vệ biên giới năm 1979*  - Ngày 26/8/1978 Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh ra Nghị quyết số 12 NQ/TU nêu rõ về việc phát triển kinh tế và đảm bảo an ninh, quốc phòng.  - Từ ngày 17-2 đến đầu tháng 3-1979, cuộc chiến đấu ngoan cường không khuất phục trước kẻ thù của các lực lượng …đã đẩy lùi hàng chục đợt tấn công của quân Trung Quốc, làm thất bại nhiều đợt tấn công của quân giặc, bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ Tổ quốc. |

**Nhóm 3.**

|  |
| --- |
| **1. Nhân dân tỉnh Quảng Ninh đấu tranh bảo vệ biên giới phía Bắc năm 1979**  *c. Kết quả, nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử cuộc đấu tranh bảo vệ biên giới năm 1979 của quân dân tỉnh Quảng Ninh.*  **- Kết quả:** buộc quân Trung Quốc phải rút quân khỏi biên giới nước ta.  **- Nguyên nhân:**  + Nhờ có sự lãnh đạo của Trung ương Đảng và Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh;  + Nhờ sự đoàn kết, phối hợp chiến đấu của các lực lượng, các dân tộc ở Quảng Ninh;  + Được sự đồng tình ủng hộ của nhân dân cả nước và lực lượng tiến bộ trên thế giới.  **- Ý nghĩa lịch sử:**  + Làm thất bại âm mưu xâm lược của quân Trung Quốc  + Góp phần cùng nhân dân các tỉnh biên giới phía Bắc bảo vệ vững chắc lãnh thổ Tổ quốc  + Đưa đất nước tiếp tục bước vào thời kì xây dựng chủ nghĩa xã hội. |

**\* Hoạt động 2: thành tựu tiêu biểu về kinh tế, văn hoá xã hội, an ninh quốc phòng, đối ngoại thời kì đổi mới, công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập.**

**a. Mục tiêu:** Nắm được những thành tựu tiêu biểu về kinh tế, văn hoá xã hội, an ninh quốc phòng, đối ngoại thời kì đổi mới, công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập.

HSKT: Tìm hiểu nội dung bài học

**b. Nội dung:**Kiến thức trong tài liệu học tập

**c. Sản phẩm:**Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Bước 1 : GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV sử dụng kĩ thuật “chia sẻ nhóm đôi” yêu cầu HS:  1. Công cuộc đổi mới ở Quảng Ninh diễn ra trong bối cảnh như thế nào?  2. Trong thời kì đổi mới, Đảng bộ các cấp và nhân dân Quảng Ninh phải thực hiện những nhiệm vụ gì?  3. Nhân dân Quảng Ninh đạt được thành tựu gì trong việc thực hiện hai kế hoạch 5 năm (1986-1990) và (1991-1995)?  4. Nêu những thành tựu chủ yếu của tỉnh Quảng Ninh đã đạt được trong thời kì 1995-2000.  **Bước 2 : Thực hiện nhiệm vụ**  - HS sẽ suy nghĩ độc lập và ghi ra giấy nội dung đã tìm hiểu được (Think)  - HS làm việc theo nhóm đôi, trao đổi và thống nhất nội dung (Pair).  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  **Bước 3 : Báo cáo kết quả, thảo luận**  - GV mời đại diện HS trình bày trước lớp nội dung đã tìm hiểu (Share).  - GV mời đại diện các nhóm khác nhận xét, bổ sung. GV giúp HS tóm tắt những thông tin vừa tìm được để đúc kết thành kiến thức của bài học.  GV bổ sung:  - Sản xuất nông – lâm – ngư nghiệp phát triển, cơ sở hạ tầng được đáp ứng nhất là công tác thuỷ lợi, sản lượng nông nghiệp tăng 4,75%, cơ bản đáp ứng nhu cầu lương thực ở vùng nông thôn.  Cơ cấu kinh tế dịch chuyển theo hướng tăng công nghiệp và dịch vụ, giảm tỉ lệ nông nghiệp. Tỉ trọng công nghiệp trong cơ cấu GDP của tỉnh tăng từ 30,7% (năm 1991) lên 33,5% (năm 1995); ngành dịch vụ tăng từ 42% lên 48%.  Thương mại, dịch vụ, du lịch, kinh tế đối ngoại phát triển nhanh. Du lịch từng bước trở thành ngành mũi nhọn của tỉnh.  - Với vị trí chiến lược về chính trị, kinh tế, quốc phòng, an ninh đối ngoại và tiềm năng thế mạnh về phát triển kinh tế – xã hội, Quảng Ninh mở cửa và đẩy mạnh quá trình hội nhập kinh tế quốc tế nhằm thu hút vốn đầu tư nước ngoài vào tỉnh, tăng năng lực sản xuất, thúc đẩy nhanh quá trình đổi mới thiết bị, công nghệ. Hiện nay, tỉnh Quảng Ninh nằm trong danh sách các địa phương có dự án đầu tư nước ngoài được cấp phép mới đạt tỉ lệ cao trong cả nước.  - Triển khai xây dựng hai đơn vị hành chính – kinh tế đặc biệt Vân Đồn và Móng Cái, xây dựng các trung tâm hành chính công từ cấp tỉnh đến 14 huyện, thị xã, thành phố; quy hoạch phát triển nguồn nhân lực tỉnh đến năm 2020, đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn lao động địa phương.  - Quảng Ninh cũng là tỉnh đầu tiên đưa điện lưới quốc gia đến các địa phương, đặc biệt ra huyện đảo Cô Tô. Tỉnh cũng tập trung nguồn lực triển khai các dự án lớn như: Cảng hàng không quốc tế Vân Đồn, cao tốc Hạ Long – Vân Đồn,... Ngành công nghiệp văn hoá, nhất là du lịch được chú trọng đầu tư và phát triển, đặc biệt là Di sản Thiên nhiên thế giới vịnh Hạ Long được tỉnh khai thác hiệu quả.  **Bước 4 : Kết luận, nhận định**  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức và rút ra kết luận. | **2. Những thành tựu tiêu biểu về kinh tế, văn hoá xã hội, an ninh quốc phòng, đối ngoại thời kì đổi mới, công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập**  ***a) Nhiệm vụ căn bản của Quảng Ninh trong thời kì đổi mới và hội nhập.***  + Xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội.  + Sẵn sàng chiến đấu bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam.  ***b) Những thành tựu của tỉnh Quảng Ninh thời kì đổi mới (1986-1996).***  + Thực hiện kế hoạch 5 năm đầu thời kì đổi mới (1986-1990), Đảng, chính quyền và nhân dân Quảng Ninh tập trung thực hiện ba chương trình kinh tế và đạt một số thành tựu quan trọng.  + Thực hiện kế hoạch 5 năm thời kì đổi mới (1991-1995). Giá trị sản lượng công nghiệp tăng 11,5%, các thế mạnh kinh tế than, vật liệu xây dựng, đóng tàu, dịch vụ thủ công nghiệp được phát triển.  + Các lĩnh vực văn hoá, giáo dục đều đạt nhiều thành tựu, bám sát định hướng của Đảng, gắn với các nhu cầu của địa phương. Giải quyết tốt vấn đề việc làm cho nhân dân. An ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.  **c) Những thành tựu tiêu biểu về kinh tế, văn hoá xã hội, an ninh quốc phòng và đối ngoại thời kì tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá từ 1995 đến nay**  ***\* Thành tựu thực hiện kế hoạch 5 năm 1996-2000.***  - Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hằng năm đạt 9,6%, cao hơn mức bình quân của cả nước. Riêng khai thác than đạt mức trước thời hạn (1997 đạt 10 triệu tấn, mục tiêu kế hoạch là năm 2000); giá trị sản xuất nông – lâm – ngư nghiệp tăng bình quân 7,7%, diện tích nuôi trồng thuỷ sản được mở rộng.  - Việc ứng dụng tiến bộ khoa học – kĩ thuật trên một số lĩnh vực tạo giống mới, phòng dịch bệnh, nâng cao chất lượng sản phẩm xuất khẩu… Chính trị – xã hội, an ninh quốc phòng được giữ vững.  - Ngành thương mại, du lịch và dịch vụ được phát triển. Đời sống nhân dân tiếp tục được cải thiện, góp phần hoàn thành mục tiêu quốc gia về xoá đói, giảm nghèo.  ***\* Thành tựu thực hiện kế hoạch 5 năm 2001-2005.***  - Tốc độ tăng trưởng kinh tế tiếp tục đạt tỉ lệ cao 12,75%, riêng giá trị sản xuất công nghiệp tăng 20,1%, vượt 4,1% kế hoạch. Trong đó, ngành than có nhiều triển vọng cùng với việc đầu tư công nghệ, hiện đại hoá máy móc thiết bị, cải tạo mỏ cũ, khai thác mỏ mới.  - Với các ngành nông – lâm – ngư nghiệp, giá trị sản lượng tăng 7,85%; giá trị các ngành dịch vụ tăng 15,6%. - Ngành thương mại, du lịch và dịch vụ du lịch được phát triển cả số lượng và chất lượng.  - Vấn đề giải quyết việc làm; an ninh quốc phòng được đảm bảo, chủ quyền lãnh thổ, lãnh hải quốc gia bảo vệ vững chắc, xây dựng biên giới hoà bình, hữu nghị, hợp tác, phát triển.  ***\* Thành tựu nổi bật giai đoạn 2011-2020.***  - Quảng Ninh là tỉnh đầu tiên đưa điện lưới quốc gia đến các địa phương, đặc biệt ra huyện đảo Cô Tô.  - Tỉnh cũng tập trung nguồn lực triển khai các dự án lớn như: Cảng hàng không quốc tế Vân Đồn, cao tốc Hạ Long – Vân Đồn,...  - Ngành công nghiệp văn hoá, nhất là du lịch được chú trọng đầu tư và phát triển, đặc biệt là Di sản Thiên nhiên thế giới vịnh Hạ Long được tỉnh khai thác hiệu quả. |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập (10 phút)**

**a. Mục tiêu:** HS sử dụng kiến thức, kĩ năng đã học trong bài để giải quyết các vấn đề tình huống, bài tập nhằm khắc sâu kiến thức bài học.

**b. Nội dung:**Kiến thức trong tài liệu học tập

**c. Sản phẩm:**Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

Tham gia trò chơi: Lật mảnh ghép



- GV giới thiệu về trò chơi.

Có 6 mảnh ghép, tương ứng với mỗi mảnh ghép là 1 câu hỏi.

- Em hãy lắng nghe câu hỏi và suy nghĩ câu trả lời.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- Học sinh tham gia trò chơi.

- GV hỗ trợ trong thời gian HS làm việc

**Bước 3: Báo cáo kết quả, thảo luận**

- GV gọi HS được nhóm phân công báo cáo đứng lên trình bày.

- GV mời các HS nhóm khác nhận xét, sửa chữa (nếu cần).

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

- GV đánh giá kết quả của HS, chốt kiến thức.

- Các câu hỏi ở mảnh ghép:

1. Một số phần tử phản động thù địch dựng lên sự kiện “nạn kiều” dụ dỗ cưỡng ép người Hoa rời bỏ Việt Nam vào năm nào? (Đầu năm 1978)

2. Trung Quốc cho quân đội với 32 sư đoàn mở cuộc tiến công dọc biên giới Việt Nam từ Móng Cái (Quảng Ninh) đến Phong Thổ (Lai Châu) vào thời gian nào?

( Rạng sáng ngày 17/2/1979)

3.Trung Quốc phải rút quân khỏi biên giới nước ta từ ngày tháng năm nào?

(ngày 5-3 và rút hết quân ngày 18-3-1979.)

4. Trong thời kì đổi mới, Đảng bộ các cấp và nhân dân Quảng Ninh phải thực hiện mấy nhiệm vụ? ( 2 nhiệm vụ)

5. Quảng Ninh thực hiện kế hoạch 5 năm thời kì đổi mới là năm nào? ( 1991-1995)

6. Thành tựu nổi bật của tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2011-2020 là gì?

( Là tỉnh đầu tiên đưa điện lưới quốc gia đến các địa phương; triển khai các dự án lớn: Cảng hàng không quốc tế Vân Đồn, cao tốc Hạ Long- Vân Đồn).

*ảnh trong bài để hoàn thành bảng hệ thống theo mẫu sau:*

**4. Hoạt động 4: Vận dụng (5 phút)**

**a) Mục tiêu**: HS về nhà, vận dụng hoặc liên hệ kiến thức đã học để hoàn thành bài tập vận dụng trong sách.

**b. Nội dung:**Kiến thức trong tài liệu học tập

**c. Sản phẩm:**Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức hoạt động:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập (giao về nhà)**

- GV nêu yêu cầu:

*Em hãy sưu tầm, thực hiện dự án học tập về một trong các thành tựu tiêu biểu của Quảng Ninh trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc thời kì đổi mới hoặc thời kì phát triển mới đẩy mạnh công nghiệp hoá – hiện đại hoá và hội nhập.*

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS vận dụng kiến thức đã học, kiến thức thực tế để thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 3: Báo cáo kết quả, thảo luận**

- HS báo cáo kết quả qua gửi sản phẩm: Tiết học sau.

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

- GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, kết thúc tiết học.

**\* Hướng dẫn về nhà và chuẩn bị bài sau:**

**- Học bài:**

+ Tìm hiểu về nhân dân tỉnh Quảng Ninh đấu tranh bảo vệ biên giới phía Bắc năm 1979

+ Nhận xét về tinh thần chiến đấu của quân dân Quảng Ninh trong cuộc đấu tranh bảo vệ biên giới phía Bắc.

+ Trình bày nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới năm 1979 của quân dân tỉnh Quảng Ninh

+ Những thành tựu tiêu biểu về kinh tế, văn hoá xã hội, an ninh quốc phòng, đối ngoại thời kì đổi mới, công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập

+ Hoàn thiện các bài tập (sau khi đã được nhận xét, góp ý).

**- Chuẩn bị bài mới: Bài 5. Thực hành lịch sử, tái hiện lịch sử.**

+ Đọc trước tài liệu/36

+ Nghiên cứu và trả lời các câu hỏi sau mỗi nội dung các mục kiến thức.

**+** Một số giải pháp bảo tồn, giữ gìn và phát huy giá trị di tích lịch sử văn hoá,danh lam thắng cảnh ở Quảng Ninh( sơ đồ tư duy) ( Tổ 1,2)

+ Lên ý tưởng giới thiệu về một di tích văn hóa, lịch sử, danh lam thắng cảnh ở Quảng Ninh ( làm poster, dự án kêu gọi vốn cho tour du lịch Hạ Long...) ( Tổ 3,4)